TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN THƯỜNG XUÂN** **TỈNH THANH HOÁ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
Số: 07/2019/QĐST- DS	*Thường Xuân, ngày 29 tháng 8 năm 2019.*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212; Điều 213 và khoản 3 Điều 147của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 357; Điều 463; Điều 466 và Điều 468 Bộ luật dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 21 tháng 8 năm 2019 về việc các đương sự thoả thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số: 23/2019/TLST – DS ngày 17 tháng 7 năm 2019.

Căn cứ vào khoản 7 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Uỷ ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Toà án;

XÉT THẤY

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không trái pháp luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn bảy ngày kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn N, sinh năm: 1971

Địa chỉ: Thôn HL4, Xã TX, huyện Thọ Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Bị đơn: Anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1968

Chị Hoàng Thị H, sinh năm: 1970

Cùng địa chỉ: Thôn NC, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

Người đại diện theo ủy quyền của anh Nguyễn Hữu Đ, sinh năm: 1968

Chị: Hoàng Thị H, sinh năm: 1970

Địa chỉ: Thôn NC, xã VX, huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

*Về tổng số nợ:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N và bị đơn chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Hữu Đ thống nhất tính đến ngày 21/8/2019, chị Hoàng Thị H và anh Nguyễn Hữu Đ còn nợ anh Nguyễn Văn N số tiền 30.000.000đ *(ba mươi triệu đồng),* không yêu cầu lãi suất.

*Về thời gian trả nợ: Hai bên tự nguyện thoả thuận chị Hoàng Thị H, anh Nguyễn Hữu Đ trả làm 2 đợt cụ thể:

Đợt 1: Từ ngày 10/9/2019 đến 10/10/2019 trả số tiền là 10.000.000đ(*mười triệu*

đồng);

Đợt 2: Từ ngày 01/3/2020 đến ngày 30/6/2020 trả số tiền còn lại 20.000.000đ (*hai mươi triệu đồng*)

Về án phí:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn Văn N và bị đơn chị Hoàng Thị H tự nguyện thỏa thuận, anh Nguyễn Văn N nhận nộp toàn bộ tiền án phí Dân sự sơ thẩm của vụ án là 750.000đ (*bảy trăm năm mươi nghìn đồng)*. Anh N đã nộp 1.000.000đ *(một triệu đồng)* tạm ứng án phí tại chi Cục Thi hành án dân sự huyện Thường Xuân theo biên lai thu tiền tạm ứng áp phí số 0004930 lập ngày 16/7/2019, trừ vào tiền án phí anh N nhận nộp, anh N còn được nhận lại số tiền 250.000đ (*hai trăm năm mươi nghìn đồng*) tại Chi cục Thi hành án huyện Thường Xuân, tỉnh Thanh Hóa.

Trường hợp chị Hoàng Thị H và anh Hoàng Hữu Đ chậm trả tiền thì chị Hạnh, anh Đ phải trả lãi đối với số tiền chậm trả tương ứng với thời gian chậm trả, lãi suất phát sinh do chậm trả tiền được thực hiện theo quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

<u>Nơi nhận</u>:
- *TAND tỉnh Thanh Hoá;*
- *VKSND huyện Thường Xuân;*
- *Chi cục THADS huyện Thường Xuân;*
- *Đương sự;*
- *Lưu hồ sơ.*

THẨM PHÁN

(đã ký)

Lê Thị Tâm